

UBND HUYỆN MỸ LỘC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 428 /QĐ-PGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Lộc, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024 cho các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở để triển khai cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện Mỹ Lộc về giao ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc;

Căn cứ Quyết định số 5167/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 cho đơn vị sử dụng ngân sách Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc;

Căn cứ Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc;

Căn cứ văn bản số 49/TĐ-DT, ngày 28/6/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mỹ Lộc về việc hiệp y phân bổ dự toán bổ sung năm 2024;

Theo đề nghị của Tổ Tài vụ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024 cho các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trong huyện với tổng số tiền là: **138.435.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn)** để triển khai cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức (Có phụ lục kèm theo).

- Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách huyện năm 2024

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ.

Điều 2. Căn cứ vào dự toán được bổ sung, Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở có trách nhiệm tổ chức, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí nêu tại Điều 1 theo đúng quy định của luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các bộ phận Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Kho bạc Nhà nước Nam Định;
- Lưu VT, TV.


Trần Xuân Tình

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 428/QĐ-PGDĐT ngày 28/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc)

DVT: 1.000 đồng

STT	Tên đơn vị	Số CBCCVC	Đơn giá/viên chức/năm	Số tiền	Ghi chú
TỔNG SỐ		839		138.435	
I	Khối Mầm non	270		44.550	
1	MN Mỹ Tân	32	165	5.280	
2	MN Mỹ Trung	23	165	3.795	
3	MN Mỹ Phúc	28	165	4.620	
4	MN Mỹ Hà	31	165	5.115	
5	MN Mỹ Tiến	20	165	3.300	
6	MN Mỹ Thắng	23	165	3.795	
7	MN Mỹ Hưng	30	165	4.950	
8	MN Mỹ Thành	18	165	2.970	
9	MN Mỹ Thịnh	20	165	3.300	
10	MN Mỹ Thuận	27	165	4.455	
11	MN Hòa Mi	18	165	2.970	
II	Khối Tiểu học	312		51.480	
12	TH Mỹ Tân	40	165	6.600	
13	TH Mỹ Trung	26	165	4.290	
14	TH Mỹ Phúc	33	165	5.445	
15	TH Mỹ Hà	29	165	4.785	
16	TH Mỹ Tiến	21	165	3.465	
17	TH Mỹ Thắng	37	165	6.105	
18	TH Mỹ Hưng	41	165	6.765	
19	TH Mỹ Thành	19	165	3.135	
20	TH Mỹ Thịnh	22	165	3.630	
21	TH Mỹ Thuận	23	165	3.795	
22	TH Trần Quang Khải	21	165	3.465	
III	Khối THCS	257		42.405	
23	THCS Mỹ Tân	28	165	4.620	
24	THCS Mỹ Trung	19	165	3.135	
25	THCS Mỹ Phúc	26	165	4.290	
26	THCS Mỹ Hà	23	165	3.795	
27	THCS Mỹ Tiến	20	165	3.300	
28	THCS Mỹ Thắng	26	165	4.290	
29	THCS Mỹ Hưng	51	165	8.415	
30	THCS Mỹ Thành	20	165	3.300	
31	THCS Mỹ Thịnh	20	165	3.300	
32	THCS Mỹ Thuận	24	165	3.960	

Ghi chú: Đơn giá dịch vụ đã bao gồm thuế VAT (10%)